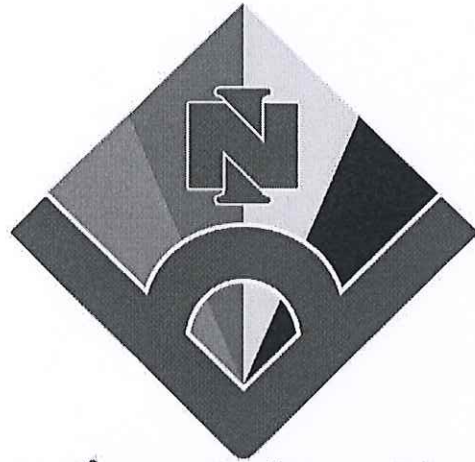


**CÔNG TY CỔ PHẦN
IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**



IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025**

Tháng 03 năm 2026




MỤC LỤC

THÔNG TIN CHUNG	3
Thông tin khái quát	3
Quá trình hình thành và phát triển	3
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức	6
Định hướng phát triển	6
Các rủi ro	7
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024	9
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	9
Tổ chức và nhân sự	11
Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	12
Tình hình tài chính	13
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu	14
BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	16
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024	16
Tình hình tài chính	17
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	18
Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024	18
Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	20
Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	21
ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	22
Đánh giá hoạt động của Công ty trong năm 2024	22
Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc trong năm 2024	22
Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị trong năm 2024	23
QUẢN TRỊ CÔNG TY	25
Hội đồng Quản trị	25
Ban Kiểm soát	26
Các giao dịch, tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc	27
Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty	28
BÁO CÁO TÀI CHÍNH	29
Ý kiến kiểm toán	29
Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán	31

1606
CÔNG
CỔ
PHẦN
HỮU

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Tên Công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG	
Tên tiếng Anh:	BINH DUONG GENERAL PRINTING JOINT STOCK COMPANY	
Tên viết tắt:	INBID	
Mã cổ phiếu:	IBD	
Logo:	 IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG	
Giấy Chứng nhận ĐKDN:	Số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 09/10/2017 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 18/12/2023.	
Vốn điều lệ:	90.000.000.000 đồng	
Vốn đầu tư CSH:	90.000.000.000 đồng	
Trụ sở chính:	Số 01 đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	
Số điện thoại:	(0274) 3831505	- Số Fax: (0274) 3822941
Email:	info@intonghopbd.com.vn	
Website:	www.intonghopbd.com.vn	

Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình hình thành và phát triển của Công ty được chia làm 3 giai đoạn chính như sau:

Giai đoạn	Quá trình hình thành và phát triển
1988 – 2016 (Trước cổ phần hóa)	<p>Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương tiền thân là Xí nghiệp In Sông Bé được thành lập từ 1988 trên cơ sở sáp nhập Xí nghiệp In thuộc Sở Văn hóa Thông tin vào Xí nghiệp In của Báo Sông Bé, lúc bấy giờ là đơn vị kinh tế quốc doanh trực thuộc Tỉnh ủy.</p> <p>Ngày 12/06/2000, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 93/2000/QĐUB về sáp nhập Xí nghiệp In Sông Bé vào Công ty Xổ số Kiến thiết Sông Bé - tỉnh Bình Dương. Sự kiện này đánh dấu bước ngoặt quan trọng trên con đường phát triển của Công ty XSKT Sông Bé – tỉnh Bình Dương. Từ đây, Công ty chuyển từ kinh doanh đơn ngành sang hoạt động kinh doanh đa ngành và đổi tên thành Công ty Xổ số kiến thiết – Dịch vụ Bình Dương.</p>

Giai đoạn	Quá trình hình thành và phát triển
1988 – 2016 (Trước cổ phần hóa)	<p>Đến ngày 01/03/2010, Chi nhánh Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương được thành lập, là đơn vị trực thuộc Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương, có tư cách pháp nhân và hạch toán phụ thuộc.</p>
	<p>Để chuẩn bị cho việc thực hiện chủ trương cổ phần hóa, ngày 29/09/2017 theo Quyết định số 163/QĐ-XS của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương, Chi nhánh Công ty TNHH MTV XSKT Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương do Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương sở hữu 100% vốn điều lệ, có tư cách pháp nhân, mã số doanh nghiệp và hạch toán độc lập.</p>
	<p>Ngày 09/10/2017, Chi nhánh Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương chính thức chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.</p>
2017 – 2018 (Cổ phần hóa)	<p>Ngày 23/11/2017, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 3306/QĐ-UBND về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương. Theo đó, Công ty đã phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai các thủ tục cổ phần hóa theo đúng quy định.</p>
	<p>Đến ngày 06/08/2018, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 2162/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa. Trên cơ sở đó, Công ty đã tổ chức bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM vào ngày 25/09/2018 với số lượng cổ phần trúng đấu giá là 1.001.000 cổ phần và giá đấu thành công bình quân là 12.500 đồng/cổ phần. Đến ngày 25/10/2018, Công ty đã hoàn tất bán cổ phần cho người lao động với số lượng cổ phần thực tế bán là 195.700 cổ phần.</p>
	<p>Căn cứ Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 12/11/2018 của UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ của CTCP In tổng hợp Bình Dương theo kết quả chào bán thực tế, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu vào ngày 01/12/2018 để thành lập công ty cổ phần và tiến hành nộp hồ sơ thay đổi đăng ký kinh doanh với Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương.</p>
2019 – nay (Sau cổ phần hóa)	<p>Ngày 02/01/2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 thay đổi lần thứ 01 cho Công ty với vốn điều lệ 90 tỷ đồng. Trên cơ sở đó, CTCP In tổng hợp Bình Dương chính thức được thành lập.</p>

Giai đoạn

Quá trình hình thành và phát triển

2019 – nay
(Sau cổ phần hóa)

Ngày 15/03/2019, Công ty chính thức hoàn tất thủ tục quyết toán tài chính và bàn giao vốn từ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sang công ty cổ phần.

Ngày 12/04/2019, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Công văn số 2368/UBCK-GSĐC về việc chấp thuận CTCP In tổng hợp Bình Dương trở thành công ty đại chúng. Đến ngày 06/05/2019, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chính thức cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 18/2019/GCNCP-VSD với mã chứng khóa là IBD và số lượng cổ phần đăng ký là 9.000.000 cổ phần.

Ngày 17/05/2019, Công ty đã được SGDCK Hà Nội cấp Quyết định số 286/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu. Theo đó, cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch trên sàn UPCoM từ ngày 24/05/2019.

Hiện nay, Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận ĐKDN số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 09/10/2017 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 18/12/2023.

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề sản xuất kinh doanh:

- In ấn – Mã ngành: 1811
- Mua bán vật tư ngành in – Mã ngành: 4669

Địa bàn kinh doanh:

Hiện nay, địa bàn kinh doanh của Công ty tập trung chủ yếu tại tỉnh Bình Dương và Tp. Hồ Chí Minh. Ngoài ra, Công ty còn có một số khách hàng tại các tỉnh lân cận miền Nam Trung Bộ.

Một số hình ảnh về các khách hàng lớn của Công ty như sau:



Công ty Xây dựng
Cầu Đồng Nai



Công ty Xổ số kiến
thiết Bình Dương



Công ty Xổ số kiến
thiết Đắk Lắk



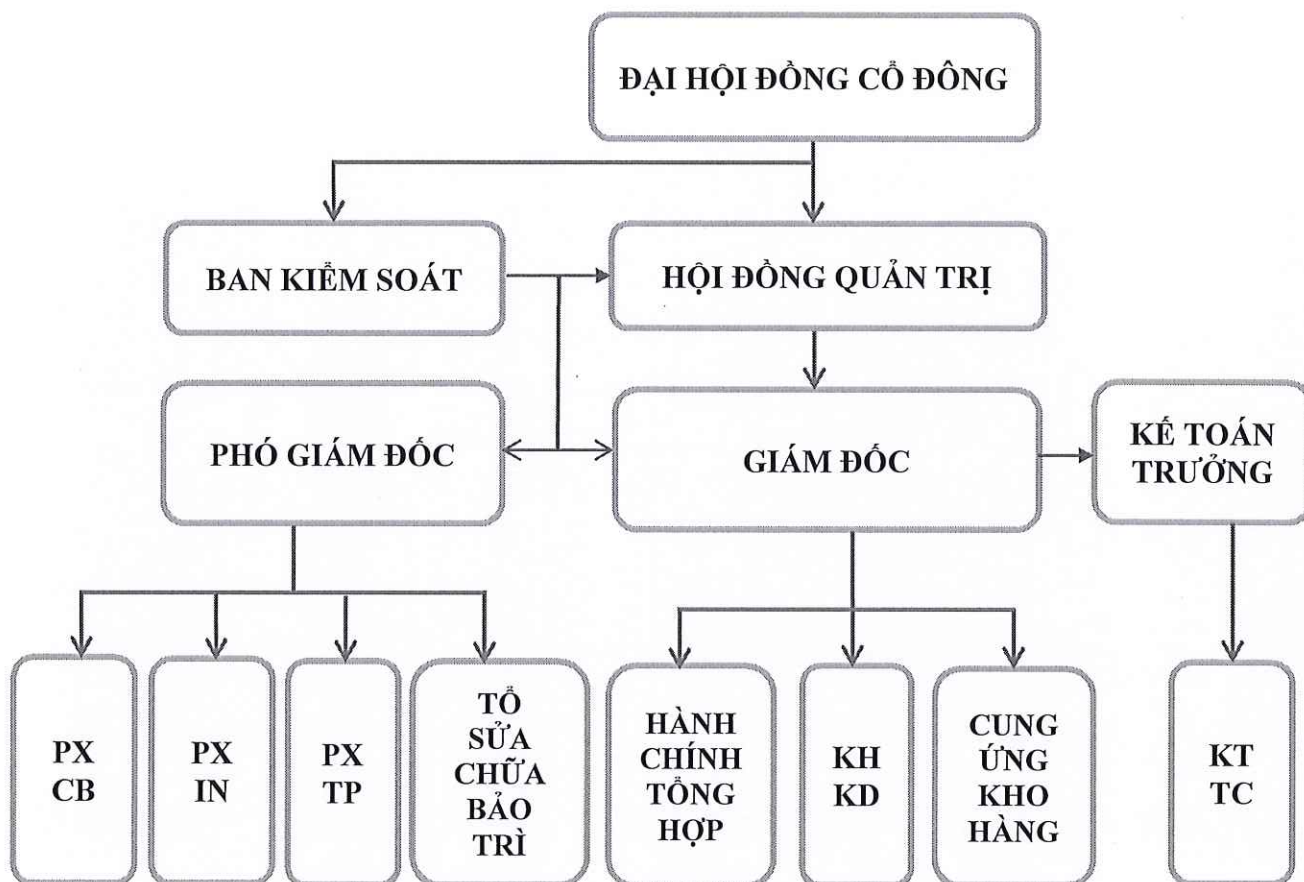
Công ty Cổ phần
Bibica



Nhà xuất bản giáo
dục Việt Nam

Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức

Sơ đồ tổ chức và quản lý của Công ty



Các công ty con, công ty liên kết

Không có.

Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu

- Xây dựng kế hoạch 5 năm trong giai đoạn 2020-2025 và có định hướng đầu tư đổi mới công nghệ với lộ trình thích hợp;
- Chính trang lại cơ sở hạ tầng, mặt bằng, dây chuyền công nghệ, giảm thiểu chi phí giá thành sản xuất. Sắp xếp kiện toàn cơ cấu các nhóm hàng.
- Tiếp tục cải tổ đổi mới mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đổi mới cơ chế tiền lương, chính sách thu hút lao động giỏi, rà soát tất cả các quy chế quản trị khác cho phù hợp với tình hình thực tế;

- Nâng cao năng suất, chất lượng lao động, tăng cường đào tạo tay nghề kỹ thuật ngành in cho lao động mới tuyển dụng; Tiếp tục tuyển dụng đội ngũ lao động có tay nghề cao đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, Công ty và Người lao động; phát huy vai trò trung tâm kinh tế, ứng dụng khoa học, công nghệ, văn hóa đối với nhân dân trong vùng, góp phần phát triển kinh tế – xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phương nơi Công ty hoạt động.
- Với định hướng tăng trưởng bền vững dựa trên nền tảng hài hòa lợi ích giữa các bên hữu quan. Công ty luôn coi khách hàng là trung tâm của mọi công việc, là đối tượng phục vụ quan trọng nhất. Chất lượng công việc, tiến độ thỏa mãn yêu cầu khách hàng là ưu tiên số một, coi trọng mối quan hệ lâu dài, phát triển nhiều đối tác mới, phát triển dựa trên sự tôn trọng của các bên. Tiêu chí hoạt động của Công ty là “*Xây dựng mối quan hệ đối tác bền vững cùng phát triển*”.

Mục tiêu phát triển bền vững

Bên cạnh hiệu quả kinh tế trực tiếp tạo ra góp phần cho tiến trình phát triển nền kinh tế - xã hội Việt Nam, Công ty cũng không quên đặt ra nhiều mục tiêu phát triển bền vững trong lĩnh vực kinh tế - môi trường – xã hội, theo đó Công ty chủ trương:

- Tiên phong trong công nghệ và sáng tạo, không ngừng nghiên cứu, phát triển, để tạo ra các sản phẩm tiên tiến, chất lượng cao, thân thiện với môi trường. Qua đó góp phần tiết kiệm vật liệu, năng lượng, gia tăng năng suất và hiệu quả kinh tế.
- Đối xử nhân văn, xem con người là nhân tố then chốt, góp phần vào sự tiến bộ của xã hội với tinh thần nhân ái, nhân văn.
- Tuân thủ quy định và hợp tác với các bên nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và cải thiện môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

Các rủi ro

Rủi ro cạnh tranh

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam, sự tăng trưởng của ngành quảng cáo, thị trường in ấn hiện đang có tiềm năng rất lớn, các doanh nghiệp ngành in ấn cũng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành ngày càng lớn, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có thể mạnh về vốn và công nghệ.

Rủi ro thay thế

Việc phát triển mạnh của truyền thông điện tử, các loại sách, báo điện tử... làm cho nhu cầu sách, báo in truyền thống giảm. Sự bùng nổ của internet và truyền thông kỹ thuật số tiếp tục trở thành mối đe dọa hàng đầu đối với ngành in ở Việt Nam nói chung và INBID nói riêng.

Rủi ro kinh doanh

Sản phẩm chính của Công ty là các sản phẩm in ấn, được tiêu thụ chủ yếu trong nước, thị trường tương đối ổn định, không có nhiều biến động lớn về giá cũng như cung cầu.

Công tác tiếp cận thị trường còn nhiều vấn đề cần khắc phục, tình trạng hàng giả, hàng nhái khó kiểm soát trên thị trường làm ảnh hưởng đến thương hiệu và uy tín của Công ty.

Rủi ro biến động giá cả nguyên vật liệu đầu vào

Do đặc thù ngành in ấn, giấy là một trong những nguyên liệu thiết yếu trong dây chuyền sản xuất, do đó giá nguyên liệu giấy biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất và kinh doanh của Công ty. Khi giá nguyên vật liệu giấy tăng dẫn đến sự cạnh tranh giá bán gay gắt giữa các công ty in trong và ngoài nước, ảnh hưởng đáng kể đến thị phần của In Bình Dương.

Rủi ro pháp luật

Công ty hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần có cổ phiếu được giao dịch trên sàn Upcom, do đó Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế, ... và các văn bản dưới luật. Hiện nay, hệ thống luật pháp Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và không kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp Công ty hạn chế được những rủi ro này.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

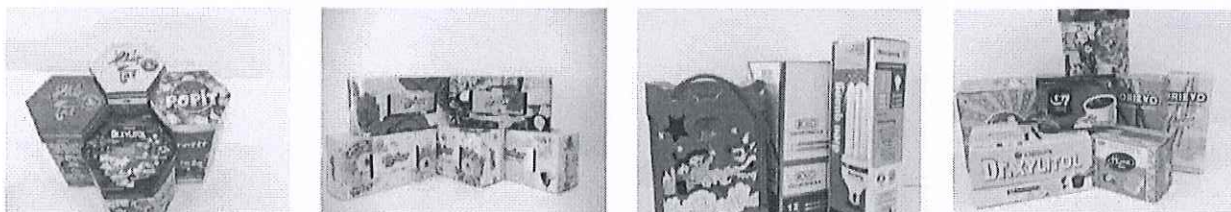
Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực in ấn, trong đó các dịch vụ in chính của Công ty là in tổng hợp và in bao bì.

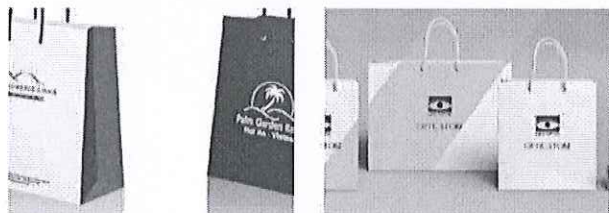
Hiện nay, sản phẩm sản xuất chủ yếu của INBID là in offset trên chất liệu giấy. Theo đó, các sản phẩm chủ lực là in trên: Biểu mẫu, sách, tạp chí, bao bì hộp giấy; và đặc biệt in các chứng từ có giá như: vé cầu đường, vé số các loại.

Một số hình ảnh về sản phẩm in của Công ty như sau:

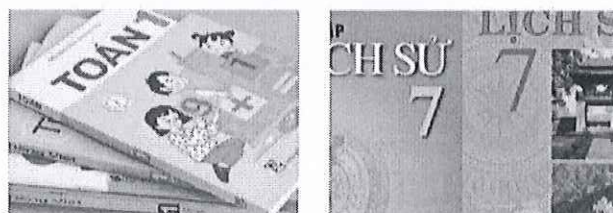
In hộp giấy:



In túi giấy:



In sách giáo khoa:



Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Sản lượng sản xuất, tiêu thụ

Khoản mục	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
Sản lượng sản xuất		2.712,45	2.734,63
- Nhóm hàng Bao bì		461,92	553,98
- Nhóm hàng Tổng hợp		2.250,53	2.180,65
Sản lượng tiêu thụ		2.720,35	2.747,67
- Nhóm hàng Bao bì		470,57	566,28
- Nhóm hàng Tổng hợp	Triệu trang	2.249,78	2.181,39

Năm 2025, sản lượng sản xuất và tiêu thụ tăng lần lượt là 0,74% và 1,02% so cùng kỳ năm 2024, nguyên nhân chủ yếu nhóm hàng bao bì tăng, nhóm hàng tổng hợp giảm do chia sẻ sản lượng cho đơn vị liên danh in vé số.

Doanh thu sản xuất kinh doanh

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Với lĩnh vực kinh doanh chính là cung cấp dịch vụ in ấn, doanh thu từ mảng hoạt động này luôn chiếm trên 99% doanh thu thuần của Công ty qua các năm, còn lại là doanh thu từ việc bán phế liệu (giấy vụn,...) phát sinh trong quá trình sản xuất.

Trong năm 2025, doanh thu thuần của Công ty đạt 81,87 tỷ đồng, giảm 0,05% so với năm 2024 (81,909 tỷ đồng). Kết quả kinh doanh năm 2025 giảm so với năm 2024 do: 1) Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã bắt đầu tập trung vào sản phẩm mục tiêu; 2) Công ty tiếp tục duy trì và giữ vững được khách hàng truyền thống; 3) Chia sẻ sản lượng với đơn vị liên danh in vé số.

Chi phí sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi phí hoạt động	Năm 2024		Năm 2025	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
Giá vốn hàng bán	58.347	71,42%	64.660	80,13%
Chi phí bán hàng	1.887	2,31%	2.179	2,7%
Chi phí QLDN	5.523	6,76%	5.836	7,23%
Chi phí tài chính	-	-	-	-
Tổng chi phí hoạt động	65.758	80,49%	72.675	90,07%

Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ in ấn, giấy là nguyên vật liệu chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Do đó, giá vốn hàng bán luôn chiếm tỷ lệ đáng kể trên doanh thu thuần (khoảng 80%) so với các chi phí khác. Còn lại là nhóm chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp.

Trong năm 2025, tỷ lệ chi phí hoạt động trên doanh thu thuần tăng mạnh 90,07% so với mức 80,49% cùng kỳ năm trước, do trong kỳ Công ty đã đầu tư một số máy móc, thiết bị, hệ thống điện, hệ thống phòng cháy chữa cháy, di dời và sửa chữa nhà xưởng làm tăng chi phí khấu hao dẫn đến tăng chi phí sản xuất.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	KH 2025	TH 2025	%TH/KH
1.	Doanh thu	Triệu đồng	99.600	81.909	82,2%
2.	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	18.188	10.699	58,9%
3.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	14.550	8.509	58,5%
4.	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	5,0% mệnh giá	Chờ ĐHĐCD thường niên năm 2026 thông qua	/

Năm 2026 là năm thứ năm Công ty thực hiện theo cơ chế công ty cổ phần, bên cạnh thuận lợi cũng đan xen không ít khó khăn, đặc biệt là trong bối cảnh nguồn cung ứng nhiên, nguyên liệu đầu vào, giá vật tư giấy không ngừng biến động. Bên cạnh đó, chi phí đầu tư tăng mạnh trong năm 2025 cũng ảnh

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

hưởng không nhỏ đến chi phí lợi nhuận của Công ty. Tuy nhiên, Công ty đã tích cực nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng và doanh thu theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

Tại ngày phát hành Báo cáo thường niên, Công ty chưa thực hiện chi trả cổ tức cho năm 2025.

Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành

Stt	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Đặng Hoàng Ân	Giám đốc
2	Bà Huỳnh Thị Thanh Trà	Kế toán trưởng

Ông Đặng Hoàng Ân - Giám đốc

Năm sinh: 1979

Quê quán: Hồ Chí Minh

Trình độ: Cử nhân Luật

SLCP sở hữu: 81.500 cổ phần

Bà Huỳnh Thị Thanh Trà
– Kế toán trưởng

Năm sinh: 1982

Quê quán: Lâm Đồng

Trình độ: Cử nhân Kế toán

SLCP sở hữu: 0 cổ phần

Những thay đổi trong Ban điều hành:

Không có thay đổi

STT	Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đặng Hoàng Ân	Giám đốc	01/01/2023	/
2	Bà Huỳnh Thị Thanh Trà	Kế toán trưởng	01/7/2023	/

Số lượng cán bộ, nhân viên

Số lượng người lao động tại thời điểm 31/12/2025 của Công ty như sau:

STT	Trình độ lao động	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1	Trình độ đại học và trên đại học	23	24,46
2	Trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp	33	35,11
3	Trình độ khác	38	40,43
Tổng cộng		94	100%

Các chính sách đối với người lao động

- Chính sách đào tạo: Công ty có chính sách phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo kỹ năng chuyên môn trong suốt quá trình làm việc nhằm: Cập nhật kiến thức mới cho nhân viên, giúp nhân viên áp dụng thành công khi có các thay đổi về công nghệ trong doanh nghiệp;
- Chính sách lương thưởng: Để đảm bảo tính công bằng và hợp lý trong tiền lương, Công ty đã xây dựng quy chế trả lương, thưởng được quy định theo từng cấp bậc công việc đang đảm nhiệm. Mức lương bình quân trong năm 2025 là 10,4 triệu đồng/người/tháng.
- Chính sách trợ cấp: Công ty luôn quan tâm đến đời sống vật chất lẫn tinh thần của người lao động và tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ công nhân viên làm việc. Cụ thể, hàng năm Công ty tổ chức thăm hỏi cán bộ công nhân viên có việc ma chay, hiếu, hỷ; đến thăm và vận động quyên góp giúp đỡ cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn,...

Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Các khoản đầu tư trong năm 2025

Trong năm, Công ty đầu tư máy in offset 6 màu và nâng cấp nhà xưởng, hệ thống PCCC tự động,... nhằm từng bước nâng cao năng lực sản xuất.

Các công ty con, công ty liên kết

Không có.

Tình hình tài chính

Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% +/-
Tổng giá trị tài sản	120.023	123.823	3,17%
Doanh thu	81.909	81.873	(1,123%)
Lợi nhuận từ HĐKD	19.488	10.473	(46,26%)
Lợi nhuận khác	1.521	225	(85,20%)
Lợi nhuận trước thuế	21.009	10.699	(49,08%)
Lợi nhuận sau thuế	16.771	8.509	(49,26%)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	32,2%	Chờ ĐHCĐ thường niên năm 2026 thông qua tỷ lệ cổ tức năm 2025	/

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	13,46	7,60
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	10,86	6,21
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	7,02%	8,85%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	7,55%	9,71%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân	Vòng	2,92	4,24
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0,68	0,68
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	20,53%	10,55%
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	15,03%	7,54%
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	13,97%	6,87%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	23,85%	12,98%

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu**Cổ phần**

Tổng số cổ phần đang lưu hành:	9.000.000
Loại cổ phần:	Cổ phiếu phổ thông
Trong đó:	
- SL cổ phần chuyển nhượng tự do:	8.990.000
- SL cổ phần hạn chế chuyển nhượng:	10.000

Cơ cấu cổ đông tại ngày 26/05/2025

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước	114	9.000.000	100,00.
	- Tổ chức	01	2.610.000	29,00%
	- Cá nhân	113	6.390.000	71,00%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	00,00%
	Tổng cộng	114	9.000.000	100,00%

Trong đó, danh sách các cổ đông lớn nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty như sau:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ
1	Công ty TNHH MTV XSKT Bình Dương	01 Huỳnh Văn Nghệ, Phú Lợi, Tp. HCM	2.610.000	29,00%
2	Ông Hách Thanh Toàn	P 2603, CT4 Vimeco, Yên Hòa, Hà Nội	3.462.910	38,48%
4	Bà Nguyễn Thị Như Hoa	Tầng 3, CT4 Vimeco, Yên Hòa, Hà Nội	1.379.059	15,32%
5	Tổng cộng		7.451.969	82,80%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

Các chứng khoán khác: Không có.

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Tiêu thụ năng lượng

Các trang thiết bị điện trong các phòng ban khi không có người làm việc ở trong phòng đều phải tắt hết điện; máy photocopy, máy in chỉ được sử dụng cho công việc của cơ quan, không được dùng cho việc riêng cá nhân; khi cải tạo hoặc trang bị mới phải sử dụng phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng hiệu suất cao theo quy định hoặc thiết bị sử dụng điện có dán nhãn tiết kiệm năng lượng...

Tiêu thụ nước

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty sử dụng nguồn nước từ Công ty cấp nước và môi trường Bình Dương. Công ty thường xuyên nhắc nhở người lao động sử dụng nước đúng mục đích và nêu cao ý thức tiết kiệm trong toàn Công ty.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty luôn chú trọng công tác bảo vệ môi trường trong toàn Công ty. Nhờ thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường mà nhiều năm qua, Công ty luôn đảm bảo an toàn trong sản xuất, giữ gìn cảnh quang sạch đẹp tại các xưởng sản xuất và văn phòng làm việc. Trong năm, Công ty cũng luôn cập nhật các văn bản pháp luật liên quan, đánh giá sự ảnh hưởng của hoạt động của Công ty đến môi trường.

Chính sách liên quan đến người lao động

Chính sách tuyển dụng

Hàng năm, căn cứ vào nhu cầu công việc, căn cứ vào kế hoạch hoạt động, các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn mà Công ty có kế hoạch tuyển dụng nhân sự;

- Việc tuyển dụng được thông báo công khai trên website của công ty, đến các nguồn cung ứng lao động bên ngoài và trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đảm bảo tính công bằng, minh bạch, và bình đẳng cho mọi ứng viên phù hợp;
- Mỗi vị trí, chức danh công việc thuộc các ngành nghề tuyển dụng phù hợp với nhu cầu tuyển dụng đều có tiêu chí, tiêu chuẩn tuyển dụng riêng.

Chính sách đào tạo

- Với phương châm đào tạo phải gắn liền với mục tiêu, định hướng phát triển của Công ty, Công ty đã tổ chức các khóa đào tạo để cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ.
- Để tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo năm 2023, Công ty đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ. Các chuyên đề giảng dạy sẽ được chia sẻ và tham khảo thêm của các đơn vị bạn trong ngành in để ngày càng hoàn thiện hơn, đáp ứng nhu cầu đào tạo thực tế tại Công ty.

Chính sách lương thưởng và phúc lợi cho người lao động



- Được hưởng các chế độ phúc lợi theo Quy định của Công ty, bao gồm thưởng các ngày lễ theo quy định của Công ty, hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm theo Luật của nhà nước và Công ty;
- Thời giờ làm việc, nghỉ ngơi: thực hiện theo Nội quy Công ty và pháp luật lao động

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

✦ Thuận lợi:

- Đầu tư bổ sung máy in offset 6 màu mới, nâng cấp nhà xưởng đạt tiêu chuẩn an toàn lao động và PCCC nâng cao được năng lực sản xuất.
- Chủ động triển khai công tác kế hoạch ngay từ đầu năm: triển khai công tác trọng tâm năm 2025, chủ động điều hành kế hoạch sản xuất, kế hoạch nhân sự, đầu tư mới một số MMTB nhằm từng bước nâng cao năng lực sản xuất, ...;
- Thực hiện khoán lương cho các đối tượng tại Công ty, gắn với kết quả kinh doanh; tác động thái độ, trách nhiệm của người lao động.
Nguyên nhân:
 - Đổi mới phương pháp điều hành, kiểm soát chặt chẽ chi phí; thực hiện tái cơ cấu tổ chức, khoán lương khối gián tiếp;

✦ Khó khăn:

- Các chỉ tiêu doanh thu, sản lượng đều chưa đạt so kế hoạch đề ra, nguyên nhân:
- Một số máy in sửa chữa lớn dẫn đến các khâu sau bị thiếu việc, nguồn nhân lực còn thiếu lao động có tay nghề dẫn đến hàng giao trễ tiến độ vào mùa cao điểm.
 - Hàng lỗi nhiều phải thương lượng giao hàng nhiều lần, khách hàng khiếu nại chất lượng bao bì còn lẫn lộn hàng không đạt yêu cầu, lẫn lộn chủng loại với nhau. Năng suất lao động suy giảm do ảnh hưởng máy móc thiết bị cũ kỹ, hư hỏng và thời gian dừng máy nhiều.
 - Chuyển công ty liên kết thực hiện 12 kỳ vé số theo hợp đồng, sản lượng vé cào giảm so năm trước.

Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	% TH/KH
Sản lượng sản xuất	Triệu trang	2.839,00	2.734,63	96,32%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang	719	553,98	77,05%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu trang	2.120,00	2.180,65	102,86%
Sản lượng tiêu thụ	Triệu trang	2.839,00	2.747,67	96,78%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang	719	566,28	78,76%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu trang	2.120,00	2.181,39	102,90%
Doanh thu	Triệu đồng	97.000,00	79.759,92	82,23%

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	% TH/KH
- Nhóm hàng bao bì	Triệu đồng	48.000,00	31.719,18	66,08%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu đồng	49.000,00	48.040,74	98,04%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	15.587,00	8.015,70	51,43%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	12.470,00	6.412,56	51,43%

- Nhóm hàng bao bì: doanh thu đạt 66,08% do trong năm một số máy móc hoạt động không ổn định, nguồn lao động bị thiếu hụt dẫn đến sản lượng, doanh thu nhóm hàng bao bì giảm, chưa đạt kế hoạch đề ra.
- Nhóm hàng tổng hợp: doanh thu đạt hơn 98,04% kế hoạch năm, do trong năm giảm 9 kỳ vé số BD (do ký hợp đồng liên kết) và giảm sản lượng vé cào miền Trung.

Những tiên bộ Công ty đã đạt được

Hội đồng Quản trị đã tích cực điều hành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 25/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2025 của CTCP In Tổng hợp Bình Dương. Mặc dù chịu sự ảnh hưởng nặng nề từ giá nguyên liệu giấy và các biến động nhân sự trong năm vừa qua và hàng loạt các ảnh hưởng khác nhưng kết quả công ty vẫn ổn định được sản xuất, đảm bảo công việc cho người lao động.

Tình hình tài chính

Tình hình tài sản

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2024	31/12/2025
I	Tài sản ngắn hạn	113.358	83.321
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	22.033	9.157
-	Đầu tư tài chính ngắn hạn	57.817	46.174
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	11.357	11.276
-	Hàng tồn kho	21.928	15.262
-	Tài sản ngắn hạn khác	234	1.453
II	Tài sản dài hạn	6.664	40.502
-	Tài sản cố định hữu hình	5.858	38.684
-	Tài sản cố định vô hình	219	159
-	Tài sản dài hạn khác	807	1.187
@	TỔNG TÀI SẢN	120.023	123.823

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Tài sản ngắn hạn của Công ty chiếm hơn 94% trong Tổng tài sản, phản ánh đúng đặc thù đối với ngành nghề in ấn của Công ty.

So với cuối năm 2023, tài sản ngắn hạn của Công ty đạt 113,4 tỷ đồng, tăng 8,9%, và tài sản dài hạn năm 2024 đạt giá trị 6,7 tỷ đồng, tăng 30,2%.

Tình hình nguồn vốn

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2024	31/12/2025
I	Nợ phải trả	8.421	10.961
1	Nợ ngắn hạn	8.421	10.961
-	Phải trả người bán	1.024	5.266
-	Người mua trả tiền trước	-	30
-	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	4.067	2.235
-	Phải trả người lao động	2.631	1.859
-	Chi phí phải trả ngắn hạn	395	434
-	Phải trả ngắn hạn khác	22	21
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	281	1.114
2	Nợ dài hạn	-	-
II	Vốn chủ sở hữu	111.601	112.862
-	Vốn góp chủ sở hữu	90.000	90.000
-	Lợi nhuận chưa phân phối	18.205	14.434
-	Quỹ đầu tư phát triển	3.396	8.427
@	TỔNG NGUỒN VỐN	120.022	123.823

Công ty không có các khoản nợ phải trả quá hạn. Đối tác cũng như nhà cung cấp của Công ty đều là các tổ chức trong nước nên hầu như không bị ảnh hưởng bởi chênh lệch tỷ giá hối đoái. Bên cạnh đó, Công ty không sử dụng nợ vay nên kết quả hoạt động kinh doanh cũng không bị tác động bởi lãi vay.

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2025, Công ty có những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý như sau:

- Đánh giá, bố trí nhân sự các bộ phận, vị trí công việc theo chủ trương tinh gọn, gồm việc và hiệu quả. Thực hiện cắt giảm hoặc điều chuyển các vị trí công việc không hiệu quả và không cần thiết.
- Điều chỉnh đơn giá sản xuất trực tiếp, gồm công đoạn, bước công việc ban hành đơn giá điều chỉnh phù hợp thực tế, thuận lợi trong công tác nghiệm thu, tính lương chính xác; Ban hành lương khoán cho quản lý sản xuất gắn với giá trị sản xuất tạo ra trong kỳ; Lương khoán cho khối

gián tiếp gắn với hiệu quả doanh thu.

- Đầu tư mới một số máy móc thiết bị: Máy in offset 6 màu, máy hiện bản kẽm,... nâng cấp nhà xưởng và đầu tư hệ thống PCCC tự động đạt tiêu chuẩn.

Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	% (+/-)
Sản lượng sản xuất			2.734,63	
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang		553,98	
- Nhóm hàng tổng hợp			2.180,65	
Doanh thu			2.747,67	
▪ Doanh thu sản xuất			566,28	
- Nhóm hàng bao bì			2.181,39	
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu đồng		79.759,92	
▪ Doanh thu khác			3.618,30	
Lợi nhuận trước thuế			10.699	
Lợi nhuận sau thuế			8.509	
Chia cổ tức cho cổ đông			Chờ ĐHĐCĐ thông qua	Chờ ĐHĐCĐ thông qua

Cơ sở thực hiện kế hoạch

✦ Về hoạt động sản xuất kinh doanh

- Phối hợp chặt chẽ với Tổ chức Đảng, Công đoàn, đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Phát huy tích cực tinh thần, trách nhiệm, thái độ lao động, thi đua sáng tạo.
- Tiếp tục kiện toàn công tác quản trị nội bộ nhằm đạt hiệu quả cao nhất với chức năng nhiệm vụ từng bộ phận được phân công.
- Tiếp tục đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị điều chỉnh các quy chế quản trị nội bộ đúng với pháp luật Nhà nước và phù hợp với việc điều hành thực tế tại Công ty.
- Tăng cường công tác quản lý chất lượng sản phẩm, rà soát lại các quy trình trong hệ thống quản lý chất lượng ISO; kịp thời điều chỉnh bổ sung đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.
- Bộ phận KHKD, mua hàng bám sát thị trường nguyên vật liệu đầu vào; giá cả hàng hóa đầu ra để tiếp nhận hàng hóa đảm bảo sản xuất có hiệu quả.

📌 Về nguồn nhân lực

- Rà soát, sàng lọc nhân sự đảm bảo phù hợp mô hình mới. Có chính sách đào tạo hợp lý, thu hút thợ giỏi, chính sách đối với NLD.
- Đánh giá, phân loại lao động, căn cứ vào trình độ, bậc thợ và kỹ năng thực hành, cũng như kinh nghiệm để sử dụng hiệu quả.
- Tổ chức, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ tại chỗ, đồng thời tổ chức cử nhân viên học tập nâng cao trình độ và kiến thức mới phù hợp với hiện tại.

📌 Về khoa học công nghệ

- Tiếp tục kiện toàn công tác vận hành phần mềm kế toán theo đúng nguyên tắc, quy định của Nhà nước, phù hợp với điều kiện thực tế tại Công ty.
- Đầu tư thay thế một số máy móc thiết bị: Máy hiện bản kẽm mới, máy in offset 6 màu, máy dán tự động; duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị kịp thời, thường xuyên thích ứng với điều kiện sản xuất của từng máy móc, thiết bị, tài sản phục vụ quản lý sản xuất.
- Ưu tiên đầu tư công nghệ tự động, giảm lao động thủ công và đáp ứng được yêu cầu thị trường. Thường xuyên cập nhật công nghệ mới trong ngành.

Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty là ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần như sau:

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

A&C Auditing and Consulting Co., Ltd. trading as Baker Tilly A&C is a member of the global network of Baker Tilly International Ltd., the members of which are separate and independent legal entities



4



Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã được công ty kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính đó tại ngày 4 tháng 3 năm 2025.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Nguyễn Chí Dũng
Thành viên Ban Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0100-2023-008-1
Người được ủy quyền

Võ Thành Công
Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1033-2023-008-1



TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 3 năm 2026

Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Trong suốt quá trình hoạt động, CTCP In Tổng hợp Bình Dương cam kết tuân thủ các quy chế, quy định của các cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ và phát triển môi trường bền vững. Trên cơ sở nguồn lực kinh tế hiện có, Công ty không ngừng tăng cường nhiều chiến lược phát triển nguồn nhân lực, bảo vệ môi trường và thực thi trách nhiệm đối với xã hội:

Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

- Tiết kiệm điện, nước, giảm thiểu khí thải, tiếng ồn là một trong những phương châm phát triển bền vững của Công ty.
- Duy trì hệ thống xử lý nước thải sản xuất, thực hiện phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn và phối hợp với các bên chuyên trách để thu gom và xử lý chất thải đúng quy định.

Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Bảo đảm quyền lợi và bình đẳng đối với người lao động;
- Xây dựng môi trường gắn kết – văn hóa vững mạnh;
- Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực bền vững;
- Gắn kết trong hoạt động đoàn thể và cộng đồng;

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Các chương trình đóng góp cho xã hội và cộng đồng như:

- Ủng hộ chương trình đổi rác lấy quà tặng của địa phương

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá hoạt động của Công ty trong năm 2025

- Công ty CP In Tổng hợp Bình Dương chính thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần kể từ 02/01/2019 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, đã đăng ký thay đổi lần thứ 07 ngày 18/12/2023.
- Mã chứng khoán: IBD, giao dịch trên sàn Upcom kể từ ngày 24/5/2019.
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng, trong đó vốn Nhà nước (Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương) 29% vốn điều lệ.

Căn cứ vào quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT và Ban Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo Ban Giám đốc trong các lĩnh vực sau:

- Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, tình hình duy trì sản xuất song song với việc tái cơ cấu tổ chức và cải tiến lại công tác quản lý điều hành tại công ty; kết quả năm 2025: doanh thu đạt 82,2% kế hoạch, lợi nhuận đạt 58,5% kế hoạch
- Tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 và thực hiện các Nghị quyết của HĐQT.

Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

Với những chỉ tiêu kế hoạch sản lượng và doanh thu được giao năm 2024, Ban Giám đốc đã đưa vào kế hoạch năm, quý, tháng và nỗ lực thực hiện theo định kỳ. Kết quả đạt được:

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2024	Năm 2025		% TH 2025 /KH 2025	% TH 2025 /TH 2024
				KH	TH		
1	Doanh thu		81.909	99.600	81.873	82,2%	99%
2	Chi phí		76.459	82.440	65.845	79,87%	86,12%
3	Lợi nhuận trước thuế		21.008	18.188	10.699	58,9%	50,9%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	16.770	14.550	8.509	58,5%	50,7%
5	Lợi nhuận chia cổ đông sau khi trích lập các quỹ		5.400	4.500	Chờ ĐHĐCĐ thông qua	Chờ ĐHĐCĐ thông qua	/
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	32,2	30,9	/	/	/

Tình hình tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày:

Ban điều hành tổ chức và điều hành Công ty theo đúng các quy định được cho phép trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật thuế và các quy định liên quan đến tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần đại chúng.

Hoàn tất các thủ tục thay đổi người đại diện theo pháp luật, điều chỉnh giấy đăng ký kinh doanh. Tổ chức công bố thông tin doanh nghiệp theo quy định của UBCK Nhà nước đối với Công ty đại chúng.

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị trong năm 2026

Tháo gỡ các khó khăn trong hoạt động của Công ty

- Rà soát, điều chỉnh, ban hành đơn giá khoán cho các bộ phận gián tiếp và trực tiếp; Rà soát định mức vật tư, lao động.
- Tiếp tục đầu tư thay thế thiết bị cũ, lạc hậu, không còn hiệu quả. Thực hiện đại tu một số máy chủ lực nhằm củng cố năng lực sản xuất
- Cơ cấu lại nhóm hàng sản xuất.

Nhiệm vụ trong năm 2026

Các giải pháp thực hiện

- Rà soát và điều chỉnh định mức nguyên vật liệu chính và phụ sát với thực tế sản xuất, theo hiện trạng thiết bị hiện có tránh lãng phí trong tiêu hao; điều chỉnh định mức lao động dựa trên năng suất hiện tại của thiết bị phù hợp.
- Đánh giá lại hiệu quả sản xuất các mặt hàng sản xuất, giá thành các nhóm sản phẩm; ưu tiên phát triển các nhóm sản phẩm mang lại hiệu quả cao như: Vé số các loại, bao bì

- Tiếp tục kiện toàn công tác quản trị nội bộ nhằm đạt hiệu quả cao nhất với chức năng nhiệm vụ từng bộ phận được phân công.
- Tăng cường công tác quản lý chất lượng sản phẩm, rà soát lại các quy trình trong hệ thống quản lý chất lượng ISO; kịp thời điều chỉnh bổ sung đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.
- Bộ phận KHKD, mua hàng bám sát thị trường nguyên vật liệu đầu vào; giá cả hàng hóa đầu ra để tiếp nhận hàng hóa đảm bảo sản xuất có hiệu quả.
- Lập kế hoạch đầu tư thay thế một số máy móc thiết bị: Máy in offset 6 màu, máy dán tự động; duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị kịp thời, thường xuyên thích ứng với điều kiện sản xuất của từng máy móc, thiết bị, tài sản phục vụ quản lý sản xuất.

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng Quản trị

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/10/2023, thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 của Công ty bao gồm:

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	SLCP sở hữu & đại diện sở hữu	Tỷ lệ
1	Ông Hách Thanh Toàn	Chủ tịch HĐQT	3.462.910	38,48%
2	Ông Vũ Thế Anh	Thành viên HĐQT	2.610.000	29,00%
3	Bà Nguyễn Thị Thuý Dương	Thành viên HĐQT	132.870	1,48%
4	Bà Trần Thu Hoài	Thành viên HĐQT	0	0,00%
5	Ông Đặng Hoàng Ân	Thành viên HĐQT	81.500	0,91%

Các tiểu ban thuộc HĐQT

Không có.

Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2024, Hội đồng Quản trị đã tổ chức các phiên họp Hội đồng Quản trị định kỳ, bất thường và ban hành các Nghị quyết để quyết định các nội dung quan trọng về các lĩnh vực kế hoạch hoạt động kinh doanh tổ chức nhân sự, tài chính,... đảm bảo hoạt động của Công ty hiệu quả và tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	20/NQ-HĐQT	05/02/2025	Thông qua việc xử lý kết quả kiểm kê năm 2024	100%
2	21/NQ-HĐQT	28/02/2025	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025	100%
3	22/NQ-HĐQT	28/03/2025	Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2024	100%
4	23/NQ-HĐQT	10/04/2025	Miễn nhiệm chức vụ người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký HĐQT đối với Bà Phan Thị Thanh Ngọc	80%

5	24/NQ-HĐQT	10/04/2025	Bổ nhiệm chức vụ người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký HĐQT đối với Ông Hách Thanh Sơn	80%
6	26/NQ-HĐQT	05/05/2025	Chấp thuận đầu tư máy dán tự động	100%
7	27/NQ-HĐQT	03/06/2025	Thông qua mức giá chào bán TSCĐ, CCDC đã thanh lý	100%
8	28/NQ-HĐQT	24/06/2025	Chấp thuận phương án thay đổi phòng ban, Phân xưởng	100%
9	29/NQ- HĐQT	17/07/2025	Miễn nhiệm bà Phan Thị Bích Ngọc thành viên BKS từ ngày 01/08/2025	100%
10	30/NQ- HĐQT	20/11/2025	Thông nhất lựa chọn đơn vị Kiểm toán năm 2025	80%

Ngoài ra, tại các phiên họp Hội đồng Quản trị, Hội đồng Quản trị đều xem xét, thảo luận và quyết định việc triển khai các nội dung kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập

Công ty không có các thành viên HĐQT độc lập.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
1	Ông Hách Thanh Toàn	Chủ tịch HĐQT	Cử nhân kinh tế
2	Ông Vũ Thế Anh	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế
3	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế
4	Bà Trần Thu Hoài	Thành viên HĐQT	Thạc sĩ Kinh tế
5	Ông Đặng Hoàng Ân	Thành viên HĐQT	Cử nhân Luật

Ban Kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 25/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2025, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 của Công ty bao gồm:

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	SLCP sở hữu & đại diện sở hữu	Tỷ lệ
1	Bà Lê Thị Ánh Tuyết	Trưởng Ban Kiểm soát	0 cổ phần	0,00%
2	Bà Mai Phương	Thành viên BKS	2.200 cổ phần	0,02%

Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát trong việc quản lý và điều hành công ty đúng trách nhiệm, chức năng và nhiệm vụ của mình. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên ở từng lĩnh vực phù hợp với trình độ chuyên môn và kinh nghiệm của từng người, tiến hành kiểm tra các hoạt động của Công ty theo đúng quy định.

Các giao dịch, tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

Tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, mức tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS và Ban Giám đốc năm 2025 như sau:

Stt	Đối tượng	Số người	Tỷ lệ/Lợi nhuận sau thuế từ bán hàng	Nghị quyết năm 2024 (đồng)	Thực hiện (đồng)
Tiền lương Ban điều hành			6,09%	518.400.000	518.400.000
1	Giám đốc	1		345.600.000	345.600.000
	Phó Giám đốc	1		0	0
3	Kế toán trưởng	1		172.800.000	172.800.000
Thù lao Hội đồng quản trị			3,11%	264.600.000	264.600.000
1	Chủ tịch HĐQT	1		54.000.000	54.000.000
2	Thành viên HĐQT	2		97.200.000	97.200.000
3	Thành viên HĐQT phụ trách TC	1		86.400.000	86.400.000
4	Thư ký HĐQT	1		27.000.000	27.000.000
Thù lao Ban kiểm soát			2,71%	230.400.000	230.400.000
1	Trưởng BKS	1		194.400.000	194.400.000
2	Thành viên BKS	2		36.000.000	36.000.000
TỔNG CỘNG				1.013.400.000	1.013.400.000

(Nguồn: theo Báo cáo tài chính 2025 được kiểm toán. Số tiền lương thực tế sẽ chi theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026)

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Không có

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Trong năm 2025 Công ty IBD có phát sinh giao dịch, in vé số truyền thống với Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương, hiện đang sở hữu 29% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết. Tổng doanh thu phát sinh trong năm 2025 là: 45,205,800 đồng.

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty sẽ tiếp tục theo dõi, cập nhật các quy định pháp luật về quản trị công ty để tạo cơ sở vững chắc cho hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về chứng khoán và Luật Doanh nghiệp hiện hành.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán

A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Hà Nội Office: 06 Trưng Bội St., Tân Sơn Hòa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
Hanoi Branch: 40 Giảng Võ St., Giảng Võ Ward, Hà Nội City, Vietnam
Central Region Branch: 14 Lê Thị Riêng St., Quận 7, Hồ Chí Minh City, Vietnam
Southwest Branch: 15 Lê Văn Nguyễn St., Hưng Phú Ward, Cần Thơ City, Vietnam

Tel: +84 (020) 3547 2072 ktiv@a-c.com.vn
Tel: +84 (024) 3736 7879 ktiv.hn@a-c.com.vn
Tel: +84 (0254) 210 5151 ktiv.rk@a-c.com.vn
Tel: +84 (0292) 378 4065 ktiv.ct@a-c.com.vn



www.a-c.com.vn

Số: 1.0433/26/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 23 tháng 3 năm 2026, từ trang 06 đến trang 32, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Giám đốc

Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

A&C Auditing and Consulting Co., Ltd. trading as Baker Tilly A&C is a member of the global network of Baker Tilly International Ltd., the members of which are separate and independent legal entities





Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã được công ty kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính đó tại ngày 4 tháng 3 năm 2025.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Nguyễn Chí Dũng

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0100-2023-008-1

Người được ủy quyền

Võ Thành Công

Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1033-2023-008-1



TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 3 năm 2026

0044
ÔNG
TỔNG
A&C
HỒ A.

Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		83.321.690.128	113.358.298.733
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	9.157.232.759	22.033.297.623
1. Tiền	111		9.157.232.759	9.167.297.623
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	12.866.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		46.174.000.000	57.817.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	46.174.000.000	57.817.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		11.275.652.052	11.356.631.871
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	10.326.181.280	8.820.428.720
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	62.857.252	900.229.423
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	1.062.351.020	1.826.211.228
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(175.737.500)	(190.237.500)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		15.261.869.794	21.927.608.530
1. Hàng tồn kho	141	V.7	15.294.778.992	22.306.051.791
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.7	(32.909.198)	(378.443.261)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.452.935.523	223.760.709
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	314.193.659	223.760.709
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.138.741.864	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		40.501.562.018	6.664.436.041
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		38.684.112.759	5.857.620.776
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	38.524.912.759	5.638.720.776
- Nguyên giá	222		54.127.619.599	16.288.597.552
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(15.602.706.840)	(10.649.876.776)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	159.200.000	218.900.000
- Nguyên giá	228		541.163.325	541.163.325
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(381.963.325)	(322.263.325)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.817.449.259	806.815.265
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	1.817.449.259	806.815.265
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		123.823.252.146	120.022.734.774



CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		112.862.069.762	111.601.533.344
I. Vốn chủ sở hữu	410		112.862.069.762	111.601.533.344
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.19	90.000.000.000	90.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		90.000.000.000	90.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.19	8.427.493.758	3.396.249.758
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.19	14.434.576.004	18.205.283.586
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		6.209.247.567	18.205.283.586
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		8.225.328.437	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		123.823.252.146	120.022.734.774

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 3 năm 2026

luc

Huỳnh Thị Thanh Trà
Kế toán trưởng/Người lập




BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025


Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		10.698.673.724	21.008.906.675
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9, 10	5.183.893.688	1.606.135.869
- Các khoản dự phòng	03	V.6, 7	(308.387.970)	375.083.655
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4, 7	(2.618.338.036)	(4.744.444.415)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		12.955.841.406	18.245.681.784
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(1.701.372.532)	248.005.420
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		6.959.626.706	(4.320.078.480)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		3.005.087.735	(2.072.432.552)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(1.101.066.944)	(116.363.287)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.14	(3.488.092.764)	(2.061.601.786)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.18, 19d	(1.015.151.323)	(666.918.087)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		15.614.872.284	9.256.293.012
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9, 11	(38.010.385.671)	(2.875.664.711)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	V.9, VI.7	160.500.000	1.194.986.667
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(75.071.000.000)	(106.407.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		86.714.000.000	110.176.678.082
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5, VI.4	3.115.948.523	2.815.900.773
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(23.090.937.148)	4.904.900.811

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.19a, d	(5.400.000.000)	(5.400.000.000)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<u>(5.400.000.000)</u>	<u>(5.400.000.000)</u>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(12.876.064.864)	8.761.193.823
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	22.033.297.623	13.272.103.800
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	<u>9.157.232.759</u>	<u>22.033.297.623</u>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 3 năm 2026


Huỳnh Thị Thanh Trà
Kế toán trưởng/Người lập


Dạng Hoàng Ân
Giám đốc

Phú Lợi, ngày ... tháng ... năm 2026

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC**


ĐẠNG HOÀNG ÂN